

Số: 35/2025/QĐ-UBND

Huế, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 830/TTr-SNV ngày 26 tháng 3 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 695/BC-STP ngày 21 tháng 3 năm 2025 và ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Chi cục Kiểm lâm.

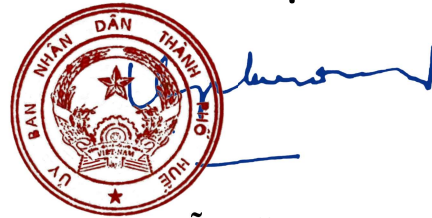
Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Hội đồng nhân dân thành phố;
- UBND thành phố: CT và các PCT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Huế;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp trên địa bàn thành phố khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

2. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Kiểm lâm (viết tắt là Chi cục) có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn thành phố:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê;

c) Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật.

d) Phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn thành phố:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn thành phố:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật;

c) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

d) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp;

g) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

h) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

k) Thực hiện các quy định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật;

l) Thực hiện các nhiệm vụ phát triển rừng, sử dụng rừng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp và môi trường theo lĩnh vực quản lý của Chi cục; triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

5. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm trong Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục:

Chi cục gồm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục và là người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về kết quả công tác được giao; thay mặt Chi cục trưởng giải quyết các công việc của Chi cục khi Chi cục trưởng vắng mặt theo sự phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các phòng thuộc Chi cục:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Pháp chế và điều tra xử lý vi phạm về lâm nghiệp;
- Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên;
- Phòng Sử dụng và phát triển rừng;
- Phòng Tổ chức và xây dựng lực lượng.

b) Các đơn vị trực thuộc Chi cục:

- Hạt Kiểm lâm thị xã Phong Điền;
- Hạt Kiểm lâm huyện Quảng Điền;
- Hạt Kiểm lâm thị xã Hương Trà;
- Hạt Kiểm lâm liên quận Thuận Hóa - Phú Xuân;
- Hạt Kiểm lâm thị xã Hương Thủy;
- Hạt Kiểm lâm huyện Phú Vang;
- Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lộc;
- Hạt Kiểm lâm huyện A Lưới;
- Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền;

- Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn Sao La;
- Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 1;
- Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng số 2.

Các Hạt, các Đội có: Hạt trưởng, Đội trưởng và không quá 02 Phó Hạt trưởng, 02 Phó Đội trưởng.

c) Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, trực thuộc Chi cục; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định hiện hành.

Điều 4. Về biên chế

1. Biên chế công chức được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế của thành phố do cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật./.